

Số: 362/BC-VOSCO

Hải Phòng, ngày 27 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6T đầu năm 2022)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam (Vosco)
- Địa chỉ: Số 215 – Lạch Tray, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
- ĐT: 0225 3731 033; Fax: 0225 3731 007; Email: pid@vosco.vn
- Vốn điều lệ: 1.400.000.000.000 đồng (Một nghìn bốn trăm tỷ đồng).
- Mã chứng khoán: VOS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Được thực hiện bởi Kiểm toán nội bộ của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	05/NQ-ĐHĐCĐ	22/4/2022	- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022; - Thông qua Báo cáo KQKD năm 2021 và Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT; - Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021, kế hoạch năm 2022; - Thông qua danh sách 02 công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán, soát xét BCTC năm 2022.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày không còn là TV HĐQT	Ngày bắt đầu là TV HĐQT
1	Ông Nguyễn Quang Minh	Chủ tịch		28/6/2021
2	Ông Cao Minh Tuấn	Phó CT		24/4/2013
3	Ông Phạm Đăng Khoa	UV.HĐQT		27/4/2018
4	Bà Nguyễn Thị Yến	UV.HĐQT		28/6/2021
4	Phạm Thị Anh Thư	UV.HĐQT	22/4/2022	28/6/2021
6	Nguyễn Đình Tú	UV.HĐQT	22/4/2022	28/6/2021
7	Vũ Châu Thành	UV.HĐQT	22/4/2022	28/6/2021
8	Nguyễn Trung Hiếu	UV.HĐQT		22/4/2022
9	Nguyễn Minh Lan	UV.HĐQT		22/4/2022
10	Trần Duy Minh	UV.HĐQT		22/4/2022

2. Các cuộc họp HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2022

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Quang Minh	Chủ tịch	02	100%	
2	Ông Cao Minh Tuấn	Phó CT	02	100%	
3	Ông Phạm Đăng Khoa	UV.HĐQT	02	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Yến	UV.HĐQT	02	100%	
5	Ông Nguyễn Đình Tú	UV.HĐQT	01	100%	
6	Bà Phạm Thị Anh Thư	UV.HĐQT	01	100%	
7	Ông Vũ Châu Thành	UV.HĐQT	01	100%	

8	Nguyễn Trung Hiếu	UV.HĐQT	01	100%	
9	Nguyễn Minh Lan	UV.HĐQT	01	100%	
10	Trần Duy Minh	UV.HĐQT	01	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đầy đủ. Ngoài các phiên họp định kỳ, Ban giám đốc cũng thường xuyên báo cáo, trao đổi với HĐQT để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh của Công ty để ban hành các nghị quyết và quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty để định hướng hoạt động cho Ban điều hành. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty, đặc biệt là trong việc đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và định hướng các biện pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT không có các tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	86/NQ-HĐQT	17/01/2022	V/v bổ nhiệm ông Trần Văn Đăng giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty	100%
2	87/NQ-HĐQT	15/02/2022	V/v rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ Công ty giai đoạn 2021-2026	100%
3	88/NQ-HĐQT	07/3/2022	Thông qua chủ trương tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
4	89/NQ-HĐQT	25/3/2022	NQ tại kỳ họp quý 1/2022, nhiệm kỳ III (2018-2023): - Thông qua KQKD năm 2021 và kế hoạch 2022 theo báo cáo của BDH;	100%

			- Thông qua kết quả thực hiện quỹ lương 2021 và kế hoạch năm 2022 do BDH trình; - Thống nhất mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021, kế hoạch năm 2022; - Thống nhất danh sách 02 công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán, soát xét BCTC năm 2022; - Thống nhất thời gian tổ chức ĐHĐCĐ năm 2022	
5	90/NQ-HĐQT	28/3/2022	V/v ký kết hợp đồng giữa Vosco với các công ty con và công ty có vốn góp của VIMC năm 2022	100%
6	91/NQ-HĐQT	28/3/2022	V/v ký kết hợp đồng giữa Vosco với các Công ty có vốn góp của Vosco năm 2022	100%
7	92/NQ-HĐQT	18/4/2022	Về nội dung tổ chức ĐHĐCĐ 2022 Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ VOSCO (VTSC)	100%
8	93/NQ-HĐQT	18/4/2022	Về nội dung tổ chức ĐHĐCĐ 2022 Công ty Cổ phần Đại lý tàu biển và Logistics VOSCO (VOSAL)	100%
9	94/NQ-HĐQT	18/4/2022	Về giao kế hoạch năm 2022 Công ty TNHH MTV Cung ứng Nhân lực VOSCO (VCSC)	100%
10	95/NQ-HĐQT	23/5/2022	V/v ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam	100%
11	28/QĐ-VOSCO	18/01/2022	V/v bổ nhiệm ông Trần Văn Đăng giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty	100%
12	76/QĐ-VOSCO	16/3/2022	V/v thành lập Ban chỉ đạo đổi mới hệ thống quản trị và bộ máy tổ chức theo định hướng lấy khách hàng làm trung tâm của VOSCO	100%
13	82/QĐ-VOSCO	24/3/2022	V/v thành lập Hội đồng đổi mới sáng tạo	100%
14	145/QĐ-HĐQT	25/5/2022	V/v ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ	100%

15	186/QĐ-HĐQT	30/6/2022	V/v thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng	100%
----	-------------	-----------	--	------

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Đỗ Tuấn Nam	Trưởng BKS	22/4/2016		Cử nhân tài chính kế toán
2	Bà Vũ Thị Toan	UV BKS	23/4/2019		Cử nhân tài chính kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	UV BKS	23/4/2019		Cử nhân tài chính kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Tuấn Nam	02	100%	100%	
2	Bà Vũ Thị Toan	02	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Các thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị để nắm bắt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở các nội dung cuộc họp, Ban kiểm soát đã chuẩn bị các ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền, sát với tình hình kinh doanh nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và quản trị Công ty.

Thực hiện kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành, tình hình tài chính, việc chấp hành các chế độ của Nhà nước và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Ban kiểm soát đã trực tiếp tham gia ý kiến, góp ý theo thẩm quyền với Hội đồng quản trị, Ban điều hành tại các cuộc họp

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán: Kiểm tra giám sát việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022 của Công ty, xem xét các Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty trong 6 tháng đầu năm 2022, xem xét việc tuân thủ và chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn trong kinh doanh, các rủi ro tiềm ẩn.

IV. Ban điều hành

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm (gần nhất)	Ngày miễn nhiệm/hết hạn bổ nhiệm
1	Ông Cao Minh Tuấn	25/7/1963	Kỹ sư Kinh tế vận tải biển	04/8/2021	
2	Ông Lê Việt Tiến	03/11/1961	Kỹ sư Kinh tế vận tải biển	01/8/2018	01/06/2022 (nghỉ hưu theo chế độ)
3	Ông Hoàng Hữu Hùng	20/9/1973	Kỹ sư máy tàu biển	02/3/2020	
4	Ông Đặng Hồng Trường	18/9/1973	Thạc sỹ Tổ chức và quản lý vận tải	02/3/2020	
5	Ông Trần Văn Đăng	05/01/1977	Kỹ sư Kinh tế vận tải biển/Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	18/01/2022	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm (gần nhất)
Ông Nguyễn Bá Trường	03/10/1973	Kỹ sư kinh tế vận tải biển, Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng doanh nghiệp do Học viện Tài chính cấp ngày 25/02/2013	20/9/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các TV HĐQT, BDH, BKS và các cán bộ chủ chốt của Công ty đã tham gia các khóa học liên quan đến quản trị Công ty như: Khóa học Ứng dụng Tư duy thiết kế lấy khách hàng làm trung tâm; Các Chương

trình Huấn luyện nội bộ do Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – VIMC tổ chức, Hội thảo và các khoá học triển khai ứng dụng Kaizen, Lean...

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Biểu số 03 đính kèm*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

2.1. Giao dịch với các đơn vị có liên quan là Công ty con và các Công ty có vốn góp của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP, cổ đông lớn nắm giữ 51% vốn điều lệ của Vosco theo Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 28/3/2022 của HĐQT Công ty:

a. Giao dịch giữa Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (Vosco) và Công ty cổ phần VIMC Logistics:

- Mỗi quan hệ giữa các bên: Công ty cổ phần VIMC Logistics do Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (cổ đông lớn nắm giữ 51% vốn điều lệ của Vosco) nắm giữ 59,72% vốn điều lệ.

- Nội dung Hợp đồng: Vosco cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa đóng trong container

- Tổng giá trị giao dịch trong 6T/2022: 64.650.674 đ

b. Giao dịch giữa Vosco và Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng:

- Mỗi quan hệ giữa các bên: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng do Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (cổ đông lớn nắm giữ 51% vốn điều lệ của Vosco) nắm giữ 92,56% vốn điều lệ

- Nội dung dịch vụ: Vosco sử dụng dịch vụ cầu bến, bốc xếp hàng hóa, xếp dỡ container và các dịch vụ liên quan cho đội tàu Công ty

- Tổng giá trị giao dịch trong 6T/2022: 7.274.367.510 đ

c. Giao dịch giữa Vosco và Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn

- Mỗi quan hệ giữa các bên: Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn do Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (cổ đông lớn nắm giữ 51% vốn điều lệ của Vosco) nắm giữ 65,45% vốn điều lệ

- Nội dung dịch vụ: Vosco sử dụng dịch vụ cầu bến, bốc xếp hàng hóa, xếp dỡ container và các dịch vụ liên quan cho đội tàu Công ty

- Tổng giá trị giao dịch trong 6T/2022: 6.774.703.359 đ

d. Hợp đồng giữa Vosco và Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ

- Mỗi quan hệ giữa các bên: Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ do Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (cổ đông lớn nắm giữ 51% vốn điều lệ của Vosco) nắm giữ 99,01% vốn điều lệ.

- Nội dung dịch vụ: Vosco cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa đóng trong container.

- Tổng giá trị giao dịch trong 6T/2022: 436.117.846 đ

e. Hợp đồng giữa Vosco và Công ty Vận tải biển VIMC

- Mọi quan hệ giữa các bên: Công ty Vận tải biển VIMC là công ty con của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (cổ đông lớn nắm giữ 51% vốn điều lệ của Vosco), do Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ

- Nội dung dịch vụ: Vosco thuê tàu biển của Công ty Vận tải biển VIMC và cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa đóng trong container bằng đường biển.

- Tổng giá trị giao dịch trong 6T/2022: 25.592.012.811 đ

2.2 Giao dịch với các Công ty có vốn góp trong năm 2022 theo Nghị quyết số 91/QĐ-HĐQT ngày 28/3/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

a. Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco (VTSC)

Mối quan hệ giữa các bên:

- Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco (VTSC) do Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam Vosco nắm giữ 46,45% vốn điều lệ;

- Ông Trần Văn Đăng, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco (VTSC).

- Thông tin chính của các Hợp đồng:

+ Hợp đồng mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất kinh doanh, trong đó có dầu nhớt hàng hải;

+ Hợp đồng cho thuê tài sản;

+ Hợp đồng hợp tác kinh doanh;

- Tổng giá trị giao dịch 6T/2022: 10.638.868.261 đ

b. Công ty cổ phần Đại lý Tàu biển và Logistics Vosco (Vosal)

Mối quan hệ giữa các bên:

- Công ty cổ phần Đại lý Tàu biển và Logistics Vosco (Vosal do Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam Vosco nắm giữ 36% vốn điều lệ;

- Ông Trần Văn Đăng, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đại lý Tàu biển và Logistics Vosco (Vosal).

- Nội dung chính của các Hợp đồng:

+ Hợp đồng vận chuyển hàng hoá bằng đường biển;

+ Hợp đồng nguyên tắc về việc Vosco sử dụng một số dịch vụ của Vosal;

+ Hợp đồng cho thuê tài sản

- Tổng giá trị giao dịch 6T/2022: 8.686.984.370 đ

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều

hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): như đã nêu tại mục VII.2.2 ở trên.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Biểu số 01 và Biểu số 03 đính kèm*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty 6 tháng đầu năm 2022: *Biểu số 02 đính kèm*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



[Signature]
Nguyễn Quang Minh

Biểu số 01: Danh sách về người nội bộ của Công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan (gần nhất)	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Quang Minh	Chủ tịch HĐQT	- PTGD: từ 22/11/2010; -TV HĐQT: từ 28/6/2021			Chủ tịch HĐQT
2	Cao Minh Tuấn	Phó CT HĐQT, Tổng giám đốc	24/4/2013			Phó CT HĐQT, Tổng giám đốc
3	Phạm Đăng Khoa	UV. HĐQT	27/4/2018			UV. HĐQT
4	Nguyễn Thị Yến	UV.HĐQT	28/6/2021			UV. HĐQT
5	Đỗ Tuấn Nam	Trưởng Ban Kiểm soát	22/4/2016			Trưởng BKS
6	Nguyễn Thị Minh Thu	TV. Ban kiểm soát	23/4/2019			TV. Ban kiểm soát
7	Vũ Thị Toan	TV. Ban kiểm soát	23/4/2019			TV. Ban kiểm soát
8	Nguyễn Trung Hiếu	UV.HĐQT	22/4/2022			UV.HĐQT
9	Nguyễn Minh Lan	UV.HĐQT	22/4/2022			UV.HĐQT
10	Trần Duy Minh	UV.HĐQT	22/4/2022			UV.HĐQT
11	Lê Việt Tiến	Phó Tổng giám đốc	01/8/2018	01/06/2022	Nghỉ hưu theo chế độ	Phó Tổng giám đốc
12	Hoàng Hữu Hùng	Phó Tổng giám đốc	02/3/2020			Phó Tổng giám đốc
13	Đặng Hồng Trường	Phó Tổng giám đốc	02/3/2020			Phó Tổng giám đốc
14	Trần Văn Đăng	Phó Tổng giám đốc	18/01/2022			Phó Tổng giám đốc

15	Nguyễn Bá Trường	Kế toán trưởng	20/9/2018			Kế toán trưởng
16	Vũ Trường Thọ	Người công bố thông tin	30/7/2018			Người công bố thông tin
17	Phạm Thị Anh Thư	UV.HĐQT	28/6/2021	22/4/2022		Miễn nhiệm
18	Nguyễn Đình Tú	UV.HĐQT	28/6/2021	22/4/2022		Miễn nhiệm
19	Vũ Châu Thành	UV.HĐQT	28/6/2021	22/4/2022		Miễn nhiệm





Biểu số 02: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2022

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (cá nhân sở hữu)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cá nhân sở hữu)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Trần Thị Tuyết Nga	Em gái ông Trần Văn Đăng – Phó Tổng giám đốc	0	0	6.000	0,0043%	Mua cổ phiếu
2	Lê Thị Thanh Hưng	Vợ Ông Cao Minh Tuấn- PCT HĐQT, Tổng giám đốc	30.000	0,021%	35.000	0,025%	Mua cổ phiếu
3	Vũ Thị Toan	Thành viên Ban kiểm soát	4.400	0,0031%	5.000	0,0036%	Mua cổ phiếu
4	Nguyễn Minh Hoa	Vợ ông Nguyễn Quang Minh – Chủ tịch HĐQT	20.000	0,014%	14.000	0,01%	Bán cổ phiếu

Biểu số 03: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của VOSCO

Stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (thời điểm bắt đầu hoặc không còn là người nội bộ/người liên quan trong kỳ báo cáo)
1	Nguyễn Quang Minh	005C28520	CT HĐQT		15.400.000	11,000	Là người Đại diện 11% vốn của Tổng Cty Hàng hải VN
1.1	Nguyễn Đình Quý			bố đẻ			
1.2	Bùi Thị Kim Dung			mẹ đẻ			
1.3	Nguyễn Tất Toàn			Bố vợ			
1.4	Nguyễn Minh Hoa	005C289266		Vợ	14.000	0,0100	
1.5	Nguyễn Quang Lâm			Con			
1.6	Nguyễn Quang Sơn			Con			
1.7	Nguyễn Thị Diệu Hằng			Em			
1.8	Nguyễn Văn Hiếu			Em			
1.9	Đặng Thị Mai Anh			em dâu			
1.10	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam			Người đại diện phần vốn	71.400.000	51,00	
2	Cao Minh Tuấn		PCT. HĐQT, TGD		14.075.000	10,054	Sở hữu cá nhân: 75.000 cp. Đại diện phần vốn nhà nước của Tổng Cty Hàng hải VN: 14.000.000 cp, tương đương 10%
2.1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam			Người đại diện phần vốn	71.400.000	51,000	
2.2	Cao Đình Biên			Bố đẻ			
2.3	Mai Thị Huệ			Mẹ đẻ			
2.4	Lê Khắc Hải			Bố vợ			đã mất
2.5	Nguyễn Thị Tám			Mẹ vợ	40.000	0,029	
2.6	Lê Thị Thanh Hưng	014C-001717-Đông Á		Vợ	35.000	0,025	
2.7	Cao Lê Hoàng Minh			Con			
2.8	Cao Thùy Linh			Con			
2.9	Cao Minh Đức			Con			
2.10	Cao Thị Hải Yến			Em ruột			
2.11	Cao Hải Châu			Em ruột			
2.12	Cao Thị Hải Đường			Em ruột			
2.13	Vũ Ngọc Huân			Em rể			
2.14	Trần Duy Khôi			Em rể			
2.15	Lê Thị Thanh Huyền			Em vợ			
2.16	Lê Thị Lan Hương			Em vợ			
3	Nguyễn Thị Yến		TV HĐQT		14.000.000	10,000	Là người Đại diện 10% vốn của Tổng Cty Hàng hải VN
3.1	Tổng Cty Hàng hải Việt Nam		tổ chức có liên quan	Người đại diện phần vốn	0		
3.2	Nguyễn Kim Thệp			Bố đẻ		0	
3.3	Dương Thị Tâm			Mẹ đẻ		0	
3.4	Nguyễn Văn Hiếu			Bố chồng			đã mất
3.5	Trần Thị Ngà			Mẹ chồng		0	
3.6	Nguyễn Toàn Thắng			Chồng		0	
3.7	Nguyễn Minh Quang			Con trai		0	
3.8	Nguyễn Thị Thu An			Con gái		0	Còn nhỏ
3.9	Nguyễn Kim Phương			Anh trai		0	



Stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (thời điểm bắt đầu hoặc không còn là người nội bộ/người liên quan trong kỳ báo cáo)
3.10	Nguyễn Khánh Hằng			Chị dâu	4.622	0,003	
3.11	Nguyễn Thị Thúy Thu			Em gái		0	
3.12	Nguyễn Trọng Thắng			Em rể		0	
4	Nguyễn Minh Lan		Thành viên HĐQT		14.000.000	10%	Được bầu làm TV HĐQT ngày 22/4/2022. Đại diện sở hữu 10% vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam
44.1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam			Người đại diện phân vốn	71.400.000	51,000	
4.2	Nguyễn Công Kính			Bố đẻ	0	0	
4.3	Nguyễn Thị Minh			Mẹ đẻ	0	0	
4.4	Phạm Tăng Lộc			Bố chồng	0	0	
4.5	Đoàn Thị Thanh Hiền			Mẹ chồng	0	0	
4.6	Phạm Trung Dũng			Chồng	0	0	
4.7	Phạm Đức Trí			Con đẻ	0	0	
4.8	Phạm Lan Chi			Con đẻ	0	0	Con còn nhỏ chưa có CCCD
4.9	Nguyễn Thị Huệ			Chị ruột	0	0	
4.10	Nguyễn Công Phong			Em ruột	0	0	
4.11	Lê Văn Tuấn			Anh rể	0	0	
4.12	Trần Thị Nga			Em dâu	0	0	
5	Nguyễn Trung Hiếu		Thành viên HĐQT		0	0%	Được bầu làm TV HĐQT ngày 22/4/2022.
5.1	Nguyễn Đình Xuyên			Bố đẻ	0	0	
5.2	Nguyễn Thị Thiệp			Mẹ đẻ	0	0	
5.3	Nguyễn Văn Diện			Bố vợ	0	0	
5.4	Nguyễn Thị Nam			Mẹ vợ	0	0	
5.5	Nguyễn Thị Loan			Vợ	0	0	
5.6	Nguyễn Thị Ngọc Ánh			Con gái	0	0	Còn nhỏ chưa có CCCD
5.7	Nguyễn Đức Thuận			Con Trai	0	0	Còn nhỏ chưa có CCCD
5.8	Nguyễn Thị Thu Hương			Chị gái	0	0	
5.9	Nguyễn Thị Thu Hường			Em gái	0	0	
5.10	Phạm văn Tuyển			Em Rể	0	0	
5.11	Phạm văn Hào			Anh Rể	0	0	
6	Trần Duy Minh	0001507417	Thành viên HĐQT		14,000,000	10%	Được bầu làm TV HĐQT ngày 22/4/2022. Đại diện sở hữu 10% vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam
6.1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam			Người đại diện phân	71.400.000	51,000	
6.2	Trần Lâm Dương			Bố đẻ	0	0	22/04/2022
6.3	Nguyễn Thị Như Mai			Mẹ đẻ	0	0	22/04/2022
6.4	Cao Văn Có			Bố vợ	0	0	22/04/2022
6.5	Nghiêm Thị Tinh			Mẹ vợ	0	0	22/04/2022
6.6	Cao Thị Tươi			Vợ	0	0	22/04/2022
6.7	Trần Minh Anh			Con gái	0	0	
6.8	Trần Quốc Anh			Con trai	0	0	
6.9	Trần Mai Anh			Em gái ruột	0	0	22/04/2022

Stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (thời điểm bắt đầu hoặc không còn là người nội bộ/người liên quan trong kỳ báo cáo)
7	Phạm Đăng Khoa		UV HĐQT		0		
7.1	Phạm Tuấn Khải			bố			
7.2	Vũ Thị Thanh Nội			mẹ	0		
7.3	Hoàng Ngọc Dũng			bố vợ	0		
7.4	Nguyễn Thị Hoa			mẹ vợ	0		
7.5	Phạm Thanh Tuấn			anh	0		
7.6	Trình Ngân Hoa			Chị dâu	0		
7.7	Phạm Tiến Dũng			anh	0		
7.8	Ngô Bích Thủy			Chị dâu	0		
7.9	Hoàng Trung Nghĩa			Em vợ	0		
7.10	Hoàng Băng Thanh			Vợ			
7.11	Phạm Hoàng Hải			con			
7.12	Phạm Khánh Linh			con			
8	Vũ Châu Thành		Ủy viên Hội đồng quản trị		0	0,0000	Từ nhiệm ngày 22/4/2022
8.1	Vũ Thị Phương Thảo			Vợ			
8.2	Vũ Đình Hồng			Bố đẻ			
8.3	Phạm Thị Quế			Mẹ đẻ			
8.4	Vũ Thị Thu Hương			Chị gái			
8.5	Vũ Đình Hải			Anh trai			
8.6	Vũ Văn Hoè			Bố vợ			
8.7	Đào Thị Phòng			Mẹ vợ			
8.8	Trần thị Thu Hiền			Chị dâu			
8.9	Vũ Minh Khánh			Con			còn nhỏ chưa có CMND
8.10	Vũ Đình Anh Khoa			Con			còn nhỏ chưa có CMND
9	Nguyễn Đình Tú	2301614- MBS	Thành viên HĐQT		14.000.000	10,0	Từ nhiệm ngày 22/4/2022
9.1	Tổng Cty Hàng hải Việt Nam			Người đại diện phần vốn	71.400.000	51,000	
9.2	Nguyễn Thị Hậu			Mẹ đẻ			
9.3	Nguyễn Thị Thanh Tâm			Em gái			
9.4	Lê Mạnh Đức			Em rể			
10	Phạm Thị Anh Thư		TV HĐQT		14.000.000	10,000	Từ nhiệm ngày 22/4/2022
10.1	Đình Công Sơn			Chồng			
10.2	Đình Công Mạnh			Con			
10.3	Đình Phạm Thanh Trúc			Con			còn nhỏ chưa có CMND
10.4	Phạm Thành Tô			Bố đẻ			
10.5	Nguyễn Thị Thái			Mẹ đẻ			
10.6	Đình Công Ruột			Bố chồng			
10.7	Nguyễn Thị Thủy			Mẹ chồng			
10.8	Phạm Đức Minh			Em ruột			
10.9	Phạm Thanh Bình			Em ruột			
10.10	Phan Minh Hải			Em dâu			
10.11	Tổng Cty Hàng hải Việt Nam		tổ chức có liên quan	Người đại diện phần vốn	71.400.000	51,000	
11	Đỗ Tuấn Nam		Trưởng ban Kiểm soát		0		
11.1	Đỗ Khắc Khiêm			bố đẻ	0		
11.2	Lê Thị Kim Thanh			mẹ đẻ	0		

Stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (thời điểm bắt đầu hoặc không còn là người nội bộ/người liên quan trong kỳ báo cáo)
11.3	Trần Phương Thùy			vợ	0		
11.4	Đỗ Trần Tuấn Đạt			con	0		Còn nhò chưa có CMND
11.5	Đỗ Trần Tuấn Khanh			con	0		Còn nhò chưa có CMND
11.6	Đỗ Thị Vân Anh			em	0		
11.7	Vũ Hồng Hải			em rể			
11.8	Trần Văn Tôn			bố vợ	0	0,00	
11.9	Nguyễn Thị Hòa			mẹ vợ			
11.10	Tổng Cty Hàng hải Việt Nam			tổ chức có liên quan	71.400.000	51,000	
12	Nguyễn Thị Minh Thu		TV BKS		0	0	
12.1	Nguyễn Hải Âu			Bố đẻ	0	0	
12.2	Trần Thị Nguyệt			Mẹ đẻ	0	0	
12.3	Nguyễn Thị Thanh Thủy			Chị ruột	0	0	
12.4	Nguyễn Hải Thịnh			Em ruột	0	0	
12.5	Tạ Đức Giang			Chồng	0	0	
12.6	Tạ Đức Anh			Con	0	0	Còn nhò chưa có CMND
12.7	Tạ Nguyễn Tâm Anh			Con	0	0	Còn nhò chưa có CMND
12.8	Tạ Đức Hải			Bố chồng	0	0	
12.9	Nguyễn Thị Toàn			Mẹ chồng	0	0	
12.10	Vũ Thành Bao			Anh rể	0	0	
12.11	Tổng Cty Hàng hải Việt Nam			tổ chức có liên quan	71.400.000	51,00	
13	Vũ Thị Toan	003C400871	Thành viên BKS		5.000	0,0036	
13.1	Vũ Hữu Chính			Bố đẻ			
13.2	Vũ Thị Tâm			Mẹ đẻ			
13.3	Nguyễn Thị Tâm Đan			Mẹ Chồng			
13.4	Vũ Hữu Chính			Em ruột			
13.5	Vũ Hữu Thiện			Em ruột			
13.6	Lương Ngọc Ký			Chồng			
13.7	Lương Ngọc Phương Anh			Con			
13.8	Lương Vũ Minh			Con			
13.9	Nguyễn Thị Bích Ngà			Em dâu			
13.10	Nguyễn Thị Hạnh			Em dâu			
14	Lê Việt Tiến	005C770767	PTGD		21.900	0,0156	ngỉ hưu từ 01/06/2022
14.1	Lê Viết Mạnh			bố đẻ			đã mất
14.2	Nguyễn Thị Đào			mẹ đẻ			
14.3	Nguyễn Huy			Bố vợ			đã mất
14.4	Nguyễn Thị Tuất			Mẹ vợ			đã mất
14.5	Nguyễn Thị Thủy	005C770786		Vợ	20.000	0,0143	
14.6	Lê Quỳnh Trang			Con			
14.7	Đoàn Anh Tuấn			Con rể			
14.8	Lê Việt Hưng			Con			
14.9	Lê Kim Liên			chị			
14.10	Nguyễn Hữu Lễ			Anh rể			
14.11	Lê Kim Dung			em			
14.12	Vũ Đình Kiên			Em rể			
14.13	Lê Quang Trung			em			

Stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (thời điểm bắt đầu hoặc không còn là người nội bộ/người liên quan trong kỳ báo cáo)
14.14	Phan Thị Loan			Em dâu			
14.15	Lê Trung Kiên			em			
14.16	Nguyễn Thị Lan			Em dâu			
14.17	Lê Anh Đức			em			
14.18	Phạm Thị Huyền			Em dâu			
15	Hoàng Hữu Hùng	022C020989	PTGD		980	0,0007	
15.1	Hoàng Hữu Hiểu			Bố đẻ			
15.2	Nguyễn Thị Minh			Mẹ đẻ			
15.3	Hoàng Ngọc Thành			Em			
15.4	Hoàng Thị Việt Phương			Em			
15.5	Nguyễn Thị Minh Ngọc	022C022988		Vợ	1.600	0,0011	
15.6	Hoàng Việt Hà			Con			
15.7	Hoàng Kiên Dũng			Con			
15.8	Nguyễn Văn Ngoạn			Bố vợ			Đã mất
15.9	Đặng Thị Hợi			Mẹ vợ			
15.10	Nguyễn Khánh Toàn			Em rể			
15.11	Đặng Phương Lan			Em dâu			
16	Đặng Hồng Trường		PTGD		1.000	0,0007	
16.1	Đặng Đình Quý			Bố đẻ			đã mất
16.2	Dương Thị Tình			Mẹ đẻ			
16.3	Đinh Văn Đức			Bố vợ			
16.4	Mai Thị Oanh			Mẹ vợ			
16.5	Đặng Quốc Hùng			Anh trai			
16.6	Đặng Hồng Nam	C077918		Anh trai	0	0,000	
16.7	Nguyễn Thị Kim Yến			Chị dâu			
16.8	Trương Thu Thủy			Chị dâu			
16.9	Đinh Thị Mai Anh			Vợ			
16.10	Đặng Hồng Phúc			Con			
16.11	Đặng Hồng Sơn			Con			
17	Trần Văn Đăng	012C011977	Phó TGD		17290	0,012%	Được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc từ 18/1/2022
17.1	Vũ Thị Lai			Mẹ đẻ			
17.2	Vũ Văn Quý			Bố vợ			
17.3	Nguyễn Thị Kim Thu			Mẹ vợ			
17.4	Vũ Hoàng Phương	012C000698		Vợ			
17.5	Trần Minh Quang			Con đẻ			
17.6	Trần Minh Trí			Con đẻ			Còn nhỏ chưa có CCCD
17.7	Trần Văn Môn			Anh ruột			
17.8	Trần Thị Xuân Duyên			Chị dâu			
17.9	Trần Văn Hội			Em ruột			
17.10	Vũ Thị Chuyển			Em dâu			
17.11	Trần Thị Hằng			Em ruột			
17.12	Chu Việt Cường			Em rể			
17.13	Trần Thị Tuyết Nga			Em ruột	6,000	0,000043%	
17.14	Phạm Việt Dũng			Em rể	0	0%	
18	Nguyễn Bá Trường	012C003249	Kế toán trưởng		3.900	0,0028	

Stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (thời điểm bắt đầu hoặc không còn là người nội bộ/người liên quan trong kỳ báo cáo)
18.1	Nguyễn Bá Nhật			bố đẻ			
18.2	Đàm Thị Len			mẹ đẻ			
18.3	Nguyễn Thị Đăng Dung	012C018779		Vợ	3.000	0,0021	
18.4	Nguyễn Bá Minh			Con			
18.5	Nguyễn Bá Hưng			Con			
18.6	Nguyễn Thị Ngọc Lan			chị			
18.7	Nguyễn Bá Dương			em			
18.8	Nguyễn Văn Vỹ			Bố vợ			Đã mất
18.9	Đặng Thị Anh Thơ			Mẹ vợ			
18.10	Lương Văn Chót			Anh rể			
18.11	Nguyễn Thị Mai Hương			Em dâu			
19	Vũ Trường Thọ		Người CBTT				
19.1	Vũ Quốc Doanh			bố đẻ			
19.2	Đỗ Thị Thìn			mẹ đẻ			
19.3	Khổng Minh Cước			bố vợ			
19.4	Khổng Thị Lan			mẹ vợ			
19.5	Vũ Quốc Tuấn			anh			
19.6	Phạm Thị Thúy Hòa			chị dâu			
19.7	Vũ Thị Ngọc Diệp			Chị			
19.8	Nguyễn Từ Liêm			Anh rể			
19.8	Khổng Thị Hồng Lê			Vợ			
19.9	Vũ Trường Phúc			Con			
19.10	Vũ Trường Thiện			Con			